

NHA IN NGUYEN - VAN - CUA

57, Rue L. de la Monnaie - Saigon

Đã bán đầy hàng (danh sách) của các quan, cai và phó cai, Hội đồng và Xã trưởng - Phường, - Gia, -

Etude de Maître M. EMILE

Avocat à la Cour d'Appel de Saigon, en résidence à Soc Trang (Cochinchine)

Vente sur saisie-immobilière

Au plus offrant et dernier enchérisseur
En l'audience des Criées du Tribunal de première instance de Soc Trang, séant au Palais de Justice de la dite ville

De vingt parcelles de terre en nature de rizière

Sises au village de Hâu-Thanh (Soc Trang)

L'ADJUDICATION AURA LIEU:
Le Mercredi, 24 Mai 1939

à 7 h. 30 du matin

PROCÉDURE:

On fait savoir à tous ceux qu'il appartiendra:

Qu'aux requête, poursuite et diligence du sieur Karouppanechety dit aussi Panna-Lana-Kouma-Mana Karouppanechety, banquier, demeurant à Saigon, 29 Rue Ohier, ayant pour conseil Me R. Emile, Avocat à la Cour en résidence à Soc Trang Et suivant procès verbal de Me Le-Van-Sinh, Huissier à Soc Trang en date du 10 Février 1939, visé, enregistré à Soc Trang le 11 du même mois, volume: 7, folio: 61, case: 3, et transcrit au Bureau des Hypothèques de Canton le 6 Mars 1939, volume: 66 N. 42, il a été procédé à la saisie réelle des immeubles ci-après désignés sur le nommé Lam-Van-Manh, propriétaire, demeurant à Hâu thanh (Soc Trang). Que les formalités de publication au cahier des charges ont été remplies en l'audience des saisies-immobilières du Tribunal de première instance de Soc Trang lequel a, par jugement en date du 19 Avril 1939, fixé à l'adjudication des immeubles saisis au Mercredi 24 Mai 1939;

Qu'en conséquence et sur les poursuites du sieur Karouppanechety dit aussi Panna-Lana Kouma Mana Karouppanechety, il sera procédé le Mercredi Vingt-quatre Mai prochain, c'est-à-dire le 24 Mai 1939, à sept heures et demie du matin, à l'audience des Criées du Tribunal de Première instance de Soc Trang, séant au Palais de Justice de ladite ville, à la vente aux enchères publiques au plus offrant et dernier enchérisseur des immeubles dont la désignation suit:

Désignation des biens à vendre:

LOT UNIQUE:

1. Une parcelle de terre en nature de rizière, d'une contenance approximative de huit hectares soixante-trois ares quatre vingt dix centiares (8 ha. 74 a. 90 c.) sise au village de Hâu-thanh (Soc Trang) inscrite au nom de Lam-Van-Manh, au dié, sous numéro 37 d'inscription à l'ancien registre, 178 d'ordre et sous numéro 11 du plan; 3ème feuille et bornée comme suit:

Nord: lot 12, Sud: lot 10, Est: Raeh Dinh-doi, Ouest: Raeh Soc-thép.
2. Une parcelle de terre en nature de rizière, d'une contenance approximative de six hectares, quatre vingt dix ares, quatre-vingt centiares (6 ha. 90 a. 90 c.) sise au même lieu, inscrite au même nom, au dié, sous numéro 112 d'inscription à l'ancien registre, 238 d'ordre et sous numéro 12 du plan, 3ème feuille et bornée comme suit.
Nord: lot 14, Sud: lot 11, Est: Raeh Dinh-doi, Ouest: Raeh Soc-thép.
3. Une parcelle de terre en nature de rizière, d'une contenance approximative de deux hectare ares vingt centiares (0h. 20 a. 20 c.) sise au même lieu, inscrite au même nom, au dié, sous numéro 114 d'inscription à l'ancien registre, 231 d'ordre et sous numéro 18 du plan, 3ème feuille et bornée comme suit.
Nord: lot 16, Sud: lot 12, Est: lots 14, 12, Ouest: Raeh Soc-thép.
4. Une parcelle de terre en nature de rizière, d'une contenance approximative de neuf hectares quinze ares vingt cinq centiares (9 h. 15 a. 25 c.) sise au même nom, au dié, sous numéro 110 d'inscription à l'ancien registre, 224 d'ordre et sous numéro 14 du plan, 3ème feuille et bornée comme suit.
Nord: lot 18, Sud: lot 12, Est: Raeh Dinh-doi, Ouest: lot 12.
5. Et une parcelle de terre en nature de rizière d'une contenance approximative de neuf hectares quinze ares vingt cinq centiares (9 h. 15 a. 25 c.) sise au même nom, au dié, sous numéro 110 d'inscription à l'ancien registre, 224 d'ordre et sous numéro 14 du plan, 3ème feuille et bornée comme suit.
Nord: lot 16, Sud: lot 14, Est: Raeh Dinh-doi ou May-hat, Ouest: Raeh Soc-thép.

Mise à prix: Outre les charges, clauses et conditions insérées au cahier des charges dressé par Me M. Emile, Avocat à la Cour d'Appel en résidence à Soc Trang, les enchères seront reçues sur la mise à prix ci-dessous fixée par le créancier poursuivant: Lot unique: 2.000\$00

NGHIE LAM GIAN-DIỆP

Bay đi dốt cháy một phòng gián-diệp của quân thù

(Tiếp theo kỳ trước)

Bình linh cũng bị ngờ cuo thì thất công đến đây, mà không được bán đủ lâu ngày cho họ.
Là giấy thông-bành mới, tôi về nhà Francis, sủa-soga để hỏi khuya lên đường chờ máy bay rặng đến rước tôi về Pháp.
Đúng giờ khuya, các bạn tôi kêu tôi thừe đây đi. Tôi từ biệt các bạn đồng chí rồi bước ra giữa những ánh đèn minh-móng, dưới một cơn mưa như xối nước.

— Quan tư Butti đánh trận này thì sự thắng cầm chắc trong tay.
Tôi vui mừng quá, vì nhờ sự hộ men thúc giục, viên hạ-sĩ quan Butti đã đưa tôi những điều kiện mà tôi cũng phải biết.
Buổi tối tôi ngủ yên giấc, sáng bữa sau Francis đưa tôi vào trại lính để xin giấy thông-bành cho tôi về xứ La lonie.
Francis gộp toán lính Bure làm bộ một rầu rầu mà nói:

— Tôi tưởng binh lính còn ở đây lâu mới kéo anh tôi đến phụ giúp cho tôi. Nào dễ case như đi gập rút quá...
Binh lính ai nghĩ, ono tôi thất công đến đây mà không được bán đủ lâu ngày cho họ.

Lãnh sự thông-bành rồi tôi về nhà Francis sủa-soga để hỏi khuya lên đường chờ máy bay rặng đến rước tôi về Pháp.
Đúng giờ khuya, các bạn tôi kêu tôi thừe đây đi. Tôi từ biệt các bạn đồng chí rồi bước ra giữa những ánh đèn minh-móng, dưới một cơn mưa như xối nước. Lãnh sự Butti như xối nước, tôi đi trong bầu trời đen tối.

Bỗng trước mặt tôi có người chôn những người đi tôi nhận là những bạn trẻ của bạn lính đi tuần. Tôi chỉ, chuyển máy bay rồi pháp trường các họ chờ đợi. Tôi về nhà Francis nửa đêm rồi bước ra giữa những ánh đèn minh-móng, dưới một cơn mưa như xối nước.
Những buổi giây cũng tôi gọi. Tôi lãnh tri, năm xấp ngay xuống một cái hồ, mà nước mưa đã lấp đầy. Tôi nói thở và khi nghe toán lính đi qua tôi nhận ra có tiếng của viên hạ-sĩ quan Butti trước. Không ai để tôi nằm tr ở ng bố trước nên bị rơi đi ng bố xa rồi, tôi mới dám đứng lên, và đi theo đường của tôi. Một thanh đường dài, tôi nghe có tiếng vũ vũ ở-phương trời kia đưa lại.

Tôi cầm đèn - pin - điện sáng lên để ra hiệu. Tôi thì chiếc máy bay bay tới, và

suồng sáo ở trên cánh buồm. Viên phi công chụm và tìm tôi, và cả cảm động và sợ hãi. Chúng tôi bước vào trong khung mây bay và chiếc máy lại vũ vũ bay về Pháp.
Ba giờ sau, tôi đã trình cho bộ làm-mưu tin tức bên địch và chúng tôi sẽ đi tới giờ không chiến, cứ c-o miễn Solis-sa, khỏi bị vào tay quân Đức.

Liên-sự những cuộc đi thám-bang máy bay như tôi, vào thuật trên đây bắt đầu năm 1915, khi mà bộ thám-mưu thấy rằng những phương-pháp cũ vô hiệu quá. Từ trước đến giờ, người ta thường dùng những cách gián tiếp là bắt một tên lính bị nghi ngờ rồi đánh, hoặc tra hỏi sơ để biết tình hình bên quân thù.

Song phương-pháp ấy vô hiệu quá, vì làm khi tập-linh cần-dám-khөг chụm nó, thì chú ra pháp-trường cơn Chơ k hi có uoi. hơ những lời khai của nó không rõ ràng, nên không thể đoán ra được là bị bắt hay không. Từ năm 1915, họ thám-mưu Pháp mới nghĩ đến phương-pháp phải người ra đi thám ở sau một trận quân thù, là có những tài gián-diệp phải đi từ trước, ở ngay một trận mà quan sát. Bấy giờ chỉ cần người - bay - tới mà lấy tin về.
(Còn nữa)

NGAY XUÂN SẮP ĐẾN

Muốn cho người lính n luôn khỏe mạnh, hãy dùng nước VICHY-CELESTIN

là một thứ nước mạch làm cho tên và thực mau chóng ăn ngon, khỏi trướng thực, phát ách vận, và...
Cà trừ bán tại các nhà tạp hóa lớn.

Muốn bán

Một số đất 17 mẫu 60 du tại xã làng Phước-Hải (Baria) địa thế rất đẹp, đường Barot đi qua theo hướng Nam.

Một số đất tại Chơn Sơn đường de Marina, do được 2.500 thước vuông 60 du được 2.700 thước vuông.

Một số đất tại Bàng Đông đường de 44, do được 2.500 thước vuông 60 du có một dãy nhà ngói bảy căn.

Một số đất tại Giành (Chánh) đường Paul-Biancay prolonge, do được 2.500 thước vuông 60 du có một dãy nhà ngói bảy căn.

Một số đất tại Tân Hải làng Hông Thanh trên do có một cái nhà ngói.

Mau miếng đất tại Tân Hải, làng Chơn-Sông.
Một số đất tại Bàu, đường Hông de 44, do được 1.000 thước vuông 60 du có 10 căn nhà ngói 15 x 25.
Ai muốn mua xin mời tới thăm nhà ở nhà ở đường ngòi rue Lodié số 57 Saigon.

Một ngàn bệnh lạ

Bộ sách ngoại khoa bị-phụ Nhãn-thần-phương, trước kia được chú tâm cho ra một cuốn. Nay vì thấy công chúng hoa anh lạc gặp thời hữu mẫu vô số, nên đã viết thêm hơn 22 cuốn đồng chung bán đúp, tổng 370 trang giấy lớn mà chỉ bán có 2.000 phụ tiền chỉ 01.20 mà các sách khác bán giá gấp đôi. Muốn mua liền, đi mua ngay tại nhà.

M. NGUYỄN-VĂN-XUÔNG
Giáo Viên (Canton)

Nouvelle formule médicale
PRESERVATION DES YEUX
ET CONTRE LEUR INFLAMMATION



GOUTTES POUR YEUX OPTYRE
ANTI-SEPTIQUES
(Sans Teinture) DÉCONGESTIVES
DES VERTÈBRES SANS TOXIQUE
CONTRE LES SEVERES CAS DE
OULS VERTES OBERCHANTS
OPHTHALMIE
GRANDS LUMIERE, ETC.
C'est le remède simple et efficace pour les affections de l'oeil.
Information des Pharmaciens, etc.
Lancaster 1. 1938, N. 12, et in OFFICE, Paris

Sách rất hữu ích

Ông Nguyễn - Văn - Hoành, giúp việc làm năm tại qua Chơn-thơng làng Phước-Hải, đang in tại Inspectorat làng Phước-Hải - xã - Chơn, 87 Rue Lodié Hông Đông Saigon, mới quyển sách rất hay về vết hủn-ích của các nghiệp-chất trong khí hậu - sự case dùng đất, và các trường - chửe đượg-tiến hành-chiến trong sự nhận thí case ra kết.

Ông Nguyễn - Văn - Hoành cũng là tác giả của quyển sách về vết hủn-ích của các nghiệp-chất trong khí hậu - sự case dùng đất, và các trường - chửe đượg-tiến hành-chiến trong sự nhận thí case ra kết.

TỪ-HÀN-TÂN-BOẠN

Ông Nguyễn - Văn - Hoành cũng là tác giả của quyển sách về vết hủn-ích của các nghiệp-chất trong khí hậu - sự case dùng đất, và các trường - chửe đượg-tiến hành-chiến trong sự nhận thí case ra kết.

Muốn bán:

3 V. M. 01 của, một cái xe hơi Cadillac SALISON, 5 chỗ ngồi - Hông đượg riêng năm 1938 - 1939, máy đẹp - Máy mới tinh lịch, 05 năm, sơn, vô ruột còn tốt cả.
Giá tính riêng
Ai muốn mua xin mời tới (11) B. D. PHAM - Long-Hai mà thương lượng giá cả.

Pargé:

Il est, en outre, déclaré conformément aux dispositions de l'article 696 du Code de Procédure Civile, que tous ceux de chef desquels il pourrait être pris inscription d'hypothèques légales sur les immeubles saisis devront requérir cette inscription avant la transcription du jugement d'adjudication, a intervenir.
Fait et rédigé à Soc Trang, le 20 Avril 1939.
Signé: M. EMILE

Pour tous renseignements prière de s'adresser: 1. - Au Greffe du Tribunal de Soc Trang ou est déposé le cahier des charges, 2. - A l'étude de Me M. Emile, Avocat à la Cour en résidence à Soc Trang.

Lời rao

Cho qui khách đượg hay đượg ngày: 24 MAI 1939
Nhằm ngày mùng sáu tháng tư Âm lịch năm Kỷ-Mão
16 giờ đượg bán một
Tạp chí Soc-Trang, nơi phóng phát mỗi tuần một số báo gia bản năm số đượg ngưng tại làng Hông-Tạng (Soc-Trang) của ông Lam-Vân-Manh đượg bỏ, bị tịch biên vì có lời sai của các Karouppanechety hay là P. L. K. M. Karouppanechety ở Saigon, số 29 Rue Ohier xin tái hành, và ra giá như sau đây:

Một tờ một... 2.000 \$
Lam tại Soc Trang, ngày 20 April 1939.
Quan Trung - sự
Ký tên: M. EMILE

Nếu ai muốn bổ thêm tờ - là ở các phái mới lập, xin đi tới: 1. Phòng của quan Bình-dã (Soc-Trang) 2. Phòng văn quan Trung sự M. Emile ở Soc Trang, là nơi có đủ giấy tờ.



HỎI MUA CHỖ NÀO CŨNG CÓ
RƯỢU "DUBONNET"
ĐẠI-LY ĐỘC QUYỀN
Compagnie OPTORG - Saigon

CLINIQUE PELLERIN
93, Rue Pellerin

DOCTEUR TRAN-V-BO
Téléphone - 20.912

Mô-hô đê, Bình dân bả, con nít, Bình phong tinh vân vãn
Roi kĩa (Rayona X) - Chay điãn (Diathermie)

Phòng rông rãi cho bệnh
Người đê nằm riêng mỗi người một phòng

NHÀ MÔ TÔI TÀN
Sáng 8 giờ 15 giờ
Chứa 8 tới 8 giờ

Al muốn dùng thuốc Tây mới, tốt bằng nhất?
Al muốn có người, bác - chế thật kỹ càng,
cáo toa thuốc của các quan Đứ-Tơ?

VẬY XIN QUI VI ĐẾN TÀI:

pharmacie franco-asiatique
PHÁP - Á ĐƯỢC PHÒNG

Rue des Mairies, 219 - CHOLON

Tôi đê số 0 ông PHAN-HỮU-HẠNH nhớt hạng Ba
chế-sun, híp nước qui vị một cách mau-nhân và vui-vẻ.
Thuốc mới và tốt nhất-bằng, giá lại rẻ.

Qui vị F Lạc-Tinh qui vị theo đê ma thuốc, là chứng từ của ông
giao, giá thuốc tinh qui vị mới phân lại không tinh tiền cực phí

PHARMACIE PRINCIPALE

SOIREE

M. HEUMANN
Successeur de
SAIGON

TU-NAM
1865

THỦ THUỐC
HIỆU NÀY



Đọc báo mà không đọc tờ « Nông-công-Thương » là người chưa từng đọc báo

MƯỜN ĐU
Nông dân hiệp tác

Đã nhiều lần chúng tôi báo lỗi những tai nạn mà nông dân, làm lung lè loi thường gặp và ít khi lướt khỏi được, trên con đường liên thủ của nghệ - nghiệp mình, mà trái lại, chỉ những Nông - dân eo hẹp tác nhau mới có thể cứu nguy gần hết các điều khó khăn mà thôi.

— Nông dân có hiệp tác khai phá và sửa sang được đất cũ ruộng đất của mình Khai phá là một tiếng nói chung bao, hàm tất cả công việc dần thày nhập điền, dần thày xuất điền. Phòng bị nạn lụt, ngăn ngừa nước mặn, xả chất phân dục; khai phá cũng là việc đào kinh xẻ rãnh sửa sang đê đê, đắp đập, xây công, bồng và việc làm máy móc để cất nước lên. Khai phá ruộng đất lại có nghĩa chung là việc phòng đường đê, đắp đất và trồng đá các con đường.

II

2. — Những nông dân có hiệp tác có thể tham gia vào việc làm các giống lúa linh-hảo mà Sở lúa gạo Đông-Pháp mỗi năm gởi ra được chút ít và để lại cho những nông-dân rời rạc và eo hẹp-lác.

3. — Những nông-dân có hiệp tác mua được với những điều kiện thuận lợi các món cần dùng như phân thuốc để trừ sâu, chuối, sấu bọ « phoxa, for-mol, érésyl, vãn vãn... » máy móc « bơm nước, máy cày » vật liệu, « sắt, đinh, xi-măng v.v... » và cũng có thể mua được hàng với giá hời hóa nữa.

4. — Những nông dân có hiệp tác ngăn ngừa được mùa màng và bỏ vựa của mình khỏi bị bệnh lúa và sâu bọ phá hại.

5. — Những nông-dân có hiệp tác chờ chuyên về sự trừ sâu của mình được dễ dàng.

6. — Những nông dân có hiệp tác nhờ bồi số lúa của mình đem gởi để làm vật

thế chan, nên hỏi mượn trước được sẽ liên-cần dùng khi túng hụt khỏi phải bước lòng đem lúa vữa mới gặt bán ra với một giá cả hết sức nhẹ.

7. Những nông - dân có hiệp tác bán được ngay số ủa của mình cho các chủ nhà máy, khỏi ai làm ruộng lan vãng hoặc mua giá lúa đêch báo hời hóa tai, sanh mang của thú vật vãn dãn, đê làm ăn được yên lành.

8. — Những nông dân có hiệp tác mới có thể cứu nguy được ở các ngân hàng nông phố, những số tiền cần dùng để làm mả.

III

Nên tăng của Hội Nông Dân-Hiệp Tác là công nghệ của người làm ruộng. Những nông dân có hiệp tác không bắt buộc phải là những điền-chủ có thể lực, những là-diền công có thể tham gia vào hội được vãn. Nên bán duy nhất của một hội-viên, phải là một người làm ruộng thạo giờ và sự làm ăn ngay thẳng.

IV

Muốn cho Hội Nông Dân Hiệp Tác được sinh tồn và hoạt-dộng thì các hội-viên cần phải tận lực lo nghĩ chung để công-sản xuất một thứ lúa và cần phải gắn gài nhau, trong một vãng có thể am hiểu nhau để làm việc cho có hiệu quả. Người ta không thể tưởng tượng được đến sự liên hiệp giữa một người làm ruộng ở Baclieu, một người trồng lúa ở Cao-su ở 7 hướm đê cho được.

V

Có nhiều Hội Nông Dân Hiệp Tác còn dang trong nông thành lập, chẳng những chỉ riêng cho những nông dân ở vào một miền mà một phần có đủ những nhà làm ruộng cũng sản-xuất một thứ lúa, như thế tùy theo sự thuận tiện ở mỗi nơi, ta sẽ thấy có nhiều

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạn vốn 250.000 đồng bạc
Sáng lập năm 1927

Hội quản: 117, Boulevard Charner, Saigon
R. C. Saigon n° 84

Dây thép:
CREDITANA-SAIGON

Dây thép nói:
SAIGON - 21.826

— Công-ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bá tánh, tiền gởi sanh lời 3 ly rưỡi mỗi năm nếu tháng tinh một lần và nhập về vốn mà sanh lời nữa. Tiền này muốn rút ra chừng nào cũng được.

— Công-ty cho vay thế chơng và Quốc-trái Đông-Pháp, và Quốc-trái Crédit National và những phiếu nào mà Chính-phủ Đại-Pháp hay là Đông-Pháp phát: hành hay là chũn hũo chũng.

— Công ty cũng nhận lãnh gĩa cho ban hàng và lãnh tiền lời những vé quốc-trã và nhận số số những phiếu nào có dự cuộc về số hàng tháng hay là hàng năm.

Đồ-hỏi có mua bán Pháp hũp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng số tiền, để cho bá tánh mượn đợng. Xin qui vị hãy đưa hũo-quả này là viết thư mà hỏi các thày mượn hũp Tiết kiệm ỹ.

(Vẽ công chuyện khác, xin hỏi thăm bản Hội)

Tên chỉ của ban hội: AN VÊ VANG CHO XỨ SỞ MINH

BAN TRỊ SỰ DANH DỰ VÀ CỔ VẤN:	BAN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN LÝ
Chủnh hội trưởng: HUYỀN BÌNH-KHIÊM , (nay nghỉ đi tr ỉc)	Chủnh hội trưởng: M. TRƯƠNG-TÂN V.
Phó hội trưởng: M. TRẦN-TRINH-TRẠCH , (được bầu cử chũn theo đũu 24 trong đũm là)	Quản lý hành sự: M. NGUYỄN-TÂN-VĂN .
Hội viên: Dr BAILLEU de LANGSBAUDIÈRE	Hội viên: M. BUI QUANG-CHI .
• M. Denis LE-PHAT-AN,	• M. ĐẶNG-VĂN-DÂN,
• M. LUY-VĂN-LANG,	• M. Alexis THÁI V. LÂN.
• Dr NGUYỄN-VĂN-THINH,	• M. Paul LE-VĂN-GÔNG
• Dr TRẦN-SUB-LÂN,	
• Tr. TRINH-BINH-THẢO,	
• NGUYỄN-THANH-LƯM.	

HÀNG BẢO-KÊ

HIỆU
La Providence et
L'industrielle du Nord
ÔNG BOY-LANDRY
Lâm Đê-ly - 17, Place du Théâtre, 17 - SAIGON

Hàng Bảo-kê này chuyên lo bảo-kê cho những xe hơi, nhà cửa, phố và hàng hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lạc-tinh mà chịu bảo-kê với hàng này, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hàng sẽ bồi thườg ở một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ly...

S.L.G.B.D

HỒI THƯ BA

Xứ Gaulie bị Romain chiếm đượ (từ năm 68 que năm 50 trước chũn giáng saub). — Vercingetorix, vì nước lên mình (tiếp theo)

Vì vậy cho nên bọn Gaulois yếu thế mới cầu cứu tới dân Romain. Dân này, vì thù riêng háy lừa cảm giận nay tăng dịp chúng dân Gaulois bất thuận mà đượ xứ Gaulie đê như trở tay.

Chũa tướng Romain tên là Jules César đê nói như vậy: « Phải chỉ dân Gaulois đợg tâm, thì cả hoan cầu phải khiếp oai chúng nó », ngặt không

TÌU-THUYẾT N. 5
大法畧史
Đại Pháp Lược-sử

Từ đời sơ nguyên (Nước Gaulie tự chũ) đến tận giặc Âu-châu 194-1918)

• Chũa tin cho Nước Pháp từ vãng đượ quả đũ-hũo thoát vãng nước. (Il faut que la France soit Grande afin que la terre soit française) Victor Hugo

nghịch. Nhờ binh pháp nghiêm chỉnh và binh thư đồ trãn rất hoãn toán, nên Vercingetorix thắng trận và thâu phục xứ Gaulie lại tới thành Ales. Lúc này Jules César rất bối rối rằng sức đối thủ và vậy chũt Vercingetorix trong thành Alesia làm cho thất

thế phải qui hàng. Khi ấy là năm 51 trước Chũa giáng saub.

Nói về trãn Alesia thì công bản cho Vercingetorix là anh hùng. Khi thất cơ, la vây trong thành, thũa đêi hòm tãm tũ, và loe vãng binh còn mỏng, người cho tãm viên trũng chũn

Jules César và chũu tướng đũc dự bị sẵn rồi, nên đũ truyền lãn đảo hãm saub phía ngoài thành, đũu ỹ trũng cơ niệp đê ngăn binh tiếp ứng, làm cho trong ngoài không thông nhau đượ. Binh của Vercingetorix và binh tiếp chũn, tới ứng ngoài hiệp, nỗ lực đánh quân Romain một trãn rất đê trũn, thũy nãn như núi, máu chũy thành sông, nhờ binh của Jules César ra sức đũng kịch liệt làm cho Vercingetorix cá thũa.

Vercingetorix mượn cứu chũu trũng của mình khỏi đũng đợc kiếm, bẽn nai

nịch chính tẽ, lên ngựa ra thành, chỉ trãi Romain thắng tới. Đến trước mặt Jules César mà hàng đũu.

Khi đêo nơi Vercingetorix củng thẽm nó nãn chũc, chỉ quân khi giải của mình xũng đũt rồi cho lũch của Jules César mà (thõ). Binh Romain thũy đũu cảm đũng, thũng người chỉ khi anh hào, có lòng ái chũu.

(Còn nữa)



